



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG BÁO

Do UBND thành phố Hồ Chí Minh xuất bản

Tháng 01

Số 04 (15/01/2008)

MỤC LỤC

| Ngày ban hành | Trích yếu nội dung | Trang |
|------------------|---|-------|
| THÀNH PHỐ | | |
| 18-12-2007 | Quyết định số 5564/QĐ-UBND về ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện tiết kiệm trong sử dụng điện thành phố Hồ Chí Minh. | 3 |
| 18-12-2007 | Quyết định số 5565/QĐ-UBND về ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp thành phố Hồ Chí Minh. | 14 |
| 18-12-2007 | Quyết định số 140/2007/QĐ-UBND về thực hiện chế độ chính sách hỗ trợ đối với người tái hòa nhập cộng đồng, cán bộ, nhân viên quản lý người sau cai nghiện, người tái hòa nhập cộng đồng làm việc tại Cụm công nghiệp và khu dân cư đô thị mới Nhị Xuân. | 26 |

QUẬN 1

- 20-12-2007 - Nghị quyết số 04/2007/NQ-HĐND về thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2007 và nhiệm vụ giải pháp trọng tâm 2008. 29
- 20-12-2007 - Nghị quyết số 05/2007/NQ-HĐND về thực hiện ngân sách năm 2007 dự toán thu - chi ngân sách năm 2008. 32
- 20-12-2007 - Nghị quyết số 06/2007/NQ-HĐND chương trình hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân quận 1 năm 2008. 35
- 20-12-2007 - Nghị quyết số 07/2007/NQ-HĐND về điều chỉnh, bổ sung, kế hoạch sử dụng đất 2006 - 2010 của quận 1. 37

QUẬN 4

- 14-12-2007 - Chỉ thị số 05/2007/CT-UBND về việc tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và đăng ký nghĩa vụ quân sự năm 2008 trên địa bàn quận 4. 39

QUẬN 5

- 18-12-2007 - Nghị quyết số 06/2007/NQ-HĐND về nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2008. 42
- 18-12-2007 - Nghị quyết số 07/2007/NQ-HĐND về thực hiện ngân sách năm 2007 và Dự toán ngân sách năm 2008. 47
- 18-12-2007 - Nghị quyết số 08/2007/NQ-HĐND về chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân quận 5 năm 2008. 50

THÀNH PHỐ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5564/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 12 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

**Về ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện
tiết kiệm trong sử dụng điện thành phố Hồ Chí Minh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 2297/QĐ-UBND ngày 23 tháng 5 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện tiết kiệm trong sử dụng điện thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Chỉ thị số 19/2005/CT-TTg ngày 02 tháng 6 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện tiết kiệm trong sử dụng điện;

Căn cứ Chỉ thị số 06/2007/CT-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thực hiện tiết kiệm trong sử dụng điện trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công nghiệp thành phố tại Tờ trình số 1266/TTr-SCN ngày 19 tháng 11 năm 2007,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện tiết kiệm trong sử dụng điện thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện tiết kiệm trong sử dụng điện thành phố, Thủ trưởng các Sở, ban ngành có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện và các thành viên Ban Chỉ đạo tiết kiệm trong sử dụng điện thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Trung Tín

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

**Hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện tiết kiệm
trong sử dụng điện thành phố Hồ Chí Minh**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 5564/QĐ-UBND

ngày 18 tháng 12 năm 2007 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Chức năng của Ban Chỉ đạo

Ban Chỉ đạo thực hiện tiết kiệm trong sử dụng điện thành phố Hồ Chí Minh (sau đây viết tắt là Ban Chỉ đạo tiết kiệm điện) là tổ chức liên ngành, hoạt động dưới sự chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về lĩnh vực tiết kiệm trong sử dụng điện trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Cơ quan thường trực

Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo là Sở Công nghiệp:

Địa chỉ số 163, đường Hai Bà Trưng, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (84.8) 8.221775 - 8.221776; Fax: (84.8) 8.221776

Website: <http://www.congngiep.hochiminhcity.gov.vn>

Email: scn@tphcm.gov.vn

Chương II

NHIỆM VỤ, TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA BAN CHỈ ĐẠO

Điều 3. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo tiết kiệm điện

1. Chỉ đạo các cơ quan chức năng, Ủy ban nhân dân các quận - huyện và các tổ chức có liên quan giải quyết các vấn đề liên quan đến công tác thực hiện tiết kiệm

trong sử dụng điện theo quy định hiện hành của pháp luật và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Đề xuất với Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố biện pháp xử lý các hành vi lãng phí trong sử dụng điện.

3. Đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện tiết kiệm trong sử dụng điện tại các quận - huyện trên địa bàn thành phố.

4. Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giải quyết các vấn đề khác liên quan đến việc thực hiện tiết kiệm trong sử dụng điện trên địa bàn thành phố.

5. Định kỳ hàng quý, mỗi Ủy viên thuộc Ban Chỉ đạo tiết kiệm điện báo cáo và đánh giá kết quả thực hiện công tác tiết kiệm điện trên địa bàn quản lý cho cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo là Sở Công nghiệp để tổng hợp báo cáo Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố theo định kỳ sáu tháng.

Điều 4. Trách nhiệm và quyền hạn của Ban Chỉ đạo tiết kiệm điện

1. Các Sở - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, các cơ quan, đơn vị có đại diện là thành viên của Ban Chỉ đạo có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ do Ban Chỉ đạo giao và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố về việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

2. Ban Chỉ đạo được kiến nghị, yêu cầu các Bộ, cơ quan ngang Bộ, các Tổng Công ty, Tập đoàn kinh tế và các đơn vị trong và ngoài nước đóng trên địa bàn thành phố cùng phối hợp giải quyết các vấn đề liên quan đến việc thực hiện tiết kiệm điện nhằm thực hiện các nhiệm vụ đã được Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố giao.

Chương III

TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG

Điều 5. Tổ chức bộ máy Ban Chỉ đạo tiết kiệm điện

Tổ chức bộ máy Ban Chỉ đạo tiết kiệm điện được phê duyệt tại Quyết định số 2297/QĐ-UBND ngày 23 tháng 5 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố.

Ban Chỉ đạo phân công nhiệm vụ, quyền hạn cho từng thành viên. Các thành viên có trách nhiệm báo cáo với lãnh đạo cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo. Các thành viên chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo và lãnh đạo cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố về nhiệm vụ được giao.

Thường trực Ban Chỉ đạo tiết kiệm điện có trách nhiệm thành lập Tổ chuyên viên giúp việc để trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ do Ban Chỉ đạo giao theo Điều 6 của Quy chế này.

Mỗi thành viên Ban Chỉ đạo phụ trách các nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị do mình đại diện giải quyết các vấn đề liên quan đến công tác tiết kiệm trong sử dụng điện như sau:

1. Trưởng Ban Chỉ đạo:

- Chỉ đạo, điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo tiết kiệm điện thành phố.
- Phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên trong Ban Chỉ đạo tiết kiệm điện thành phố. Kiểm tra, đôn đốc các thành viên trong Ban Chỉ đạo thực hiện chức năng, nhiệm vụ đã được phân công.
- Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về kết quả hoạt động của Ban Chỉ đạo tiết kiệm điện.

2. Phó Trưởng ban Thường trực:

- Giúp việc cho Trưởng ban Ban Chỉ đạo và chịu trách nhiệm về những công việc được giao.
- Thay mặt Trưởng ban họp với Ủy ban nhân dân các quận - huyện và Sở, ban, ngành có liên quan trong việc triển khai công tác tiết kiệm trong sử dụng điện trên địa bàn thành phố.
- Đề xuất các chủ trương, chính sách, biện pháp phù hợp để nâng cao hiệu quả việc thực hiện tiết kiệm trong sử dụng điện.
- Đề xuất với Ủy ban nhân dân thành phố các biện pháp chế tài, các hình thức xử lý kỷ luật đối với những tổ chức, cá nhân không chấp hành nghiêm các biện pháp tiết kiệm trong sử dụng điện.

3. Ủy viên Thường trực:

- Lập kế hoạch và phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện công tác kiểm tra việc tiết kiệm trong sử dụng điện đối với khách hàng sử dụng điện trên địa bàn thành phố.
- Phối hợp với các thành viên trong Ban Chỉ đạo chuẩn bị chương trình và nội dung các phiên họp của Ban Chỉ đạo tiết kiệm điện.
- Thay mặt Thường trực Ban Chỉ đạo chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, làm

việc với Ủy ban nhân dân các quận - huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong công tác triển khai, thực hiện và đánh giá việc tiết kiệm trong sử dụng điện.

- Định kỳ sáu tháng, báo cáo kết quả thực hiện công tác tiết kiệm trong sử dụng điện trên địa bàn thành phố trình Thường trực Ban Chỉ đạo xem xét trước khi báo cáo Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố.

4. Các Ủy viên thuộc Ủy ban nhân dân các quận - huyện:

- Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện thành lập Đoàn kiểm tra tiết kiệm trong sử dụng điện và phối hợp với Điện lực khu vực thực hiện kiểm tra các khách hàng sử dụng điện trên địa bàn quản lý. Nội dung kiểm tra theo tiêu chí được quy định tại Chỉ thị số 19/2005/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 06/2007/CT-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện triển khai Chỉ thị về tiết kiệm trong sử dụng điện trên địa bàn quản lý và lập kế hoạch cụ thể triển khai Chỉ thị một cách có hiệu quả.

- Cử bộ phận chuyên môn tham gia đoàn kiểm tra công tác thực hiện tiết kiệm trong sử dụng điện đối với các khách hàng sử dụng điện trên địa bàn do cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo tiết kiệm điện thành phố chủ trì.

- Giám sát chặt chẽ thời gian bật, tắt đèn chiếu sáng công cộng dân lập hợp lý từ 18 giờ 30 phút ngày hôm trước đến 5 giờ 30 phút ngày hôm sau.

- Định kỳ hàng quý, hàng năm hoặc đột xuất, báo cáo kết quả thực hiện công tác tiết kiệm trong sử dụng điện trên địa bàn về cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tiết kiệm điện là Sở Công nghiệp để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

5. Ủy viên thuộc Công ty Điện lực thành phố:

- Cử bộ phận chuyên môn tham gia đoàn kiểm tra công tác thực hiện tiết kiệm trong sử dụng điện đối với các khách hàng sử dụng điện do cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tiết kiệm điện thành phố chủ trì.

- Thường xuyên giám sát, kiểm tra chặt chẽ biểu đồ phụ tải của khách hàng sử dụng điện, đặc biệt đối với khách hàng sử dụng có công suất lớn.

- Phối hợp tốt với các cơ quan thông tin đại chúng để tổ chức tuyên truyền rộng rãi về các biện pháp tiết kiệm trong sử dụng điện, hợp lý và hiệu quả.

- Tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai công tác thực hiện tiết kiệm trong sử dụng điện và nghiên cứu đề xuất với Ban Chỉ đạo trong việc

tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trên để Thường trực Ban Chỉ đạo giải quyết theo thẩm quyền.

- Chỉ đạo các Điện lực khu vực tăng cường công tác quản lý trong kỹ thuật và trong kinh doanh, bố trí kế hoạch cải tạo lưới điện một cách hợp lý, hạn chế sự cố và giảm tổn thất điện năng.

- Định kỳ hàng tháng, hàng năm hoặc đột xuất, báo cáo kết quả thực hiện công tác tiết kiệm trong sử dụng điện trên địa bàn về cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tiết kiệm điện là Sở Công nghiệp để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

6. Ủy viên thuộc các đơn vị điện lực khu vực:

- Chỉ đạo bộ phận chuyên môn phối hợp với Phòng Kinh tế các quận - huyện tổ chức kiểm tra việc thực hiện tiết kiệm điện đối với các khách hàng sử dụng điện trên địa bàn quản lý.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tuyên truyền, phổ biến các quy định về thực hiện tiết kiệm trong sử dụng điện.

- Tăng cường công tác quản lý kỹ thuật và kinh doanh để giảm tổn thất điện năng.

- Định kỳ hàng tháng, hàng năm hoặc đột xuất, báo cáo kết quả thực hiện công tác tiết kiệm trong sử dụng điện trên địa bàn về đơn vị chủ quản để tổng hợp báo cáo cho Thường trực Ban Chỉ đạo tiết kiệm điện là Sở Công nghiệp thành phố.

7. Ủy viên thuộc Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp thành phố:

- Tham mưu cho Trưởng ban Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp thành phố thành lập đoàn kiểm tra tiết kiệm trong sử dụng điện, kiểm tra các doanh nghiệp sản xuất thuộc địa bàn quản lý. Nội dung kiểm tra theo tiêu chí được quy định tại Chỉ thị số 19/2005/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 06/2007/CT-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Tham mưu cho Trưởng ban Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp có văn bản yêu cầu các doanh nghiệp thuộc địa bàn quản lý ban hành Quy chế/quy định về sử dụng điện trong phạm vi doanh nghiệp theo quy định của Luật Điện lực và Chỉ thị số 19/2005/CT-TTg.

- Cử bộ phận chuyên môn tham gia đoàn kiểm tra công tác thực hiện tiết kiệm trong sử dụng điện đối với các khách hàng sử dụng điện thuộc địa bàn quản lý do cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tiết kiệm điện thành phố chủ trì.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng chủ trương tiết kiệm điện đến các cán bộ, công nhân viên của các doanh nghiệp.

- Định kỳ hàng quý, hàng năm hoặc đột xuất, báo cáo kết quả thực hiện công tác tiết kiệm trong sử dụng điện thuộc địa bàn quản lý về cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tiết kiệm điện là Sở Công nghiệp để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

8. Ủy viên thuộc Sở Tài chính:

- Có trách nhiệm kiểm tra việc cắt giảm chi ít nhất là 10% cho việc tiêu dùng điện đối với các cơ quan, đơn vị thụ hưởng ngân sách Nhà nước.

- Cân đối, bố trí nguồn tài chính cho hoạt động của Ban Chỉ đạo, đưa vào kế hoạch ngân sách hàng năm của thành phố.

- Thanh toán kinh phí hoạt động hàng năm của Ban Chỉ đạo thực hiện tiết kiệm trong sử dụng điện thành phố trên cơ sở kinh phí được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

9. Ủy viên thuộc Sở Giao thông - Công chính:

- Có trách nhiệm chỉ đạo Công ty Chiếu sáng công cộng và Công ty Công viên cây xanh thành phố thực hiện việc cắt giảm 50% số lượng đèn chiếu sáng công cộng tại các tuyến đường phố, khu vực công cộng, công viên...

- Kiểm tra, giám sát việc cắt giảm 50% số lượng đèn chiếu sáng công cộng tại các tuyến đường phố, khu vực công cộng, công viên...; giám sát chặt chẽ thời gian bật, tắt chiếu sáng công cộng hợp lý, nhưng không được gây ảnh hưởng đến an toàn giao thông, trật tự an ninh công cộng.

- Tham mưu cho Ban Giám đốc Sở chỉ đạo việc thay thế các loại đèn chiếu sáng có công suất lớn bằng loại đèn ít tiêu thụ điện năng và thực hiện việc áp dụng hệ thống thiết bị điều khiển tự động có chế độ điều chỉnh công suất để giảm công suất về đêm khi mật độ giao thông giảm đối với các tuyến đường có hệ thống đèn cải tạo và xây dựng mới.

- Định kỳ hàng quý, hàng năm hoặc đột xuất, báo cáo kết quả thực hiện công tác tiết kiệm trong sử dụng điện thuộc phạm vi quản lý về cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tiết kiệm điện là Sở Công nghiệp để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

10. Ủy viên thuộc Sở Văn hóa và Thông tin:

- Kiểm tra, giám sát việc cắt giảm 50% số lượng đèn quảng cáo - trang trí (pa nô, hộp đèn, trụ đèn ...) của các công ty quảng cáo, cơ sở dịch vụ; hạn chế đến mức tối đa việc sử dụng đèn quảng cáo có công suất lớn; giám sát chặt chẽ thời gian bật, tắt đèn quảng cáo - trang trí hợp lý từ 18 giờ 30 phút đến 23 giờ hàng ngày.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giải pháp tiết kiệm trong sử dụng điện trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Định kỳ hàng quý, hàng năm hoặc đột xuất, báo cáo kết quả thực hiện công tác tiết kiệm trong sử dụng điện thuộc phạm vi quản lý về cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tiết kiệm điện là Sở Công nghiệp để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

11. Ủy viên thuộc Sở Khoa học và Công nghệ:

- Tham mưu cho lãnh đạo Sở chỉ đạo bộ phận chuyên môn nghiên cứu các giải pháp tiết kiệm trong sử dụng điện để phổ biến và áp dụng rộng rãi trong nhân dân.

- Nghiên cứu đề xuất với Ban Chỉ đạo tiết kiệm điện về các giải pháp kỹ thuật để việc thực hiện công tác tiết kiệm trong sử dụng điện đem lại hiệu quả cao.

- Định kỳ hàng quý, hàng năm hoặc đột xuất, báo cáo kết quả thực hiện công tác tiết kiệm trong sử dụng điện thuộc phạm vi quản lý về cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tiết kiệm điện là Sở Công nghiệp để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 6. Tổ chuyên viên giúp việc cho Ban Chỉ đạo tiết kiệm điện

Tổ chuyên viên giúp việc cho Ban Chỉ đạo tiết kiệm điện thành phố là các cán bộ giúp việc cho Thường trực Ban Chỉ đạo. Tổ chuyên viên được thành lập theo Quyết định số 90A/QĐ-BCĐTKĐ ngày 28 tháng 5 năm 2007 của Trưởng Ban Chỉ đạo tiết kiệm điện thành phố.

Tổ chuyên viên có nhiệm vụ:

- Phối hợp với các cơ quan chức năng, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, các thành viên Ban Chỉ đạo tiết kiệm điện và các tổ chức có liên quan giải quyết các vấn đề liên quan đến công tác thực hiện tiết kiệm trong sử dụng điện theo quy định hiện hành của pháp luật và thực hiện các nhiệm vụ do Thường trực Ban Chỉ đạo tiết kiệm điện thành phố giao.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, các thành viên Ban Chỉ đạo tiết kiệm điện và các tổ chức có liên quan kiểm tra và lập

biên bản vi phạm về việc không thực hiện tiết kiệm trong sử dụng điện tại các quận - huyện.

- Đề xuất với thường trực Ban Chỉ đạo tiết kiệm điện thành phố biện pháp xử lý các hành vi lãng phí trong sử dụng điện.

- Giúp thường trực Ban Chỉ đạo tiết kiệm điện thành phố giải quyết các vấn đề khác liên quan đến thực hiện tiết kiệm trong sử dụng điện trên địa bàn thành phố.

- Giúp thường trực Ban Chỉ đạo tiết kiệm điện thành phố theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện tiết kiệm trong sử dụng điện trên địa bàn thành phố theo định kỳ hàng tháng.

Điều 7. Nguyên tắc, chế độ làm việc

1. Định kỳ sáu tháng, Ban Chỉ đạo tiết kiệm điện thành phố họp để đánh giá kết quả công tác đã thực hiện và lập kế hoạch thực hiện trong sáu tháng tiếp theo. Trong trường hợp cần thiết Thường trực Ban Chỉ đạo có thể tổ chức cuộc họp đột xuất với một số thành viên của Ban Chỉ đạo và Tổ chuyên viên nhằm giải quyết các vấn đề liên quan đến việc thực hiện công tác tiết kiệm điện hoặc những khó khăn, vướng mắc nảy sinh trong quá trình thực hiện.

2. Ban Chỉ đạo tiết kiệm điện hoạt động trên nguyên tắc thảo luận tập thể và thực hiện theo ý kiến kết luận của Trưởng ban Ban Chỉ đạo.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo tiết kiệm điện tự lên kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ được giao. Thời gian và địa điểm của mỗi thành viên do thành viên đó bố trí và thông báo cho các bên liên quan biết để tham dự. Trong trường hợp cần sự hỗ trợ của cơ quan thường trực, các thành viên Ban Chỉ đạo thông báo đến cơ quan thường trực bằng văn bản trước 05 (năm) ngày làm việc.

4. Các thành viên Ban Chỉ đạo tiết kiệm điện có trách nhiệm tham gia đầy đủ các cuộc họp do Ban Chỉ đạo triệu tập và chuẩn bị nội dung báo cáo về tình hình triển khai công tác thực hiện tiết kiệm trong sử dụng điện trong phạm vi trách nhiệm được giao.

5. Các thành viên của Ban Chỉ đạo tiết kiệm điện vì lý do bận công tác không thể tham dự cuộc họp của Ban Chỉ đạo phải có ý kiến chính thức bằng văn bản hoặc ủy quyền cho người đại diện tham dự cuộc họp.

6. Các thành viên Ban Chỉ đạo tiết kiệm điện có trách nhiệm gửi báo cáo phần công tác của từng thành viên theo sự phân công trách nhiệm tại Điều 5 của Quy chế này.

Chương IV

TÀI CHÍNH VÀ KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG

Điều 8.

1. Kinh phí hoạt động hàng năm của Ban Chỉ đạo tiết kiệm điện được sử dụng từ ngân sách thành phố theo dự toán do Sở Công nghiệp lập, được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt và được sử dụng tài khoản của Sở Công nghiệp để thực hiện giao dịch tài chính.

2. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo tiết kiệm điện phục vụ cho công tác tổ chức các cuộc họp định kỳ, đột xuất, kiểm tra, giám sát, bồi dưỡng tập huấn, mua sắm các trang thiết bị cần thiết phục vụ công tác kiểm tra và bồi dưỡng cho các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ chuyên viên giúp việc cho Ban Chỉ đạo, các thành viên đoàn kiểm tra khi thực hiện công tác kiểm tra.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Các thành viên Ban Chỉ đạo tiết kiệm điện phải quán triệt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo đã được xác định trong Quy chế này. Quy chế này được áp dụng cho các thành viên Ban Chỉ đạo tiết kiệm điện thành phố.

Điều 10. Những văn bản do Trưởng ban Ban Chỉ đạo ký sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân thành phố, các văn bản do Phó Trưởng ban Thường trực ký sử dụng con dấu của Sở Công nghiệp thành phố.

Điều 11. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thành phố, các Trường Đại học, các Viện Nghiên cứu, các Trung tâm, Liên hiệp, Hiệp hội, Hội, Công đoàn, đoàn thể, các cơ quan truyền thông trên địa bàn thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và địa phương mình phối hợp với Ban Chỉ đạo tiết kiệm điện để thực hiện tốt Quy chế này./.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Trung Tín

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5565/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 12 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

**Về ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo bảo vệ
an toàn công trình lưới điện cao áp thành phố Hồ Chí Minh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 106/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Điện lực về bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp;

Căn cứ Quyết định số 4041/QĐ-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2007 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về thành lập Ban Chỉ đạo bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công nghiệp tại Tờ trình số 1267/TTr-SCN ngày 19 tháng 11 năm 2007,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp thành phố Hồ Chí Minh (gọi tắt là Ban Chỉ đạo lưới điện cao áp).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Công nghiệp, Thủ trưởng các Sở - ngành thành phố có liên quan, Chủ

tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện và các thành viên của Ban Chỉ đạo bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Trung Tín

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

**Hoạt động của Ban Chỉ đạo bảo vệ an toàn công trình
lưới điện cao áp thành phố Hồ Chí Minh**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 5565/QĐ-UBND
ngày 18 tháng 12 năm 2007 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Chức năng Ban Chỉ đạo

Ban Chỉ đạo bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo lưới điện cao áp thành phố) là tổ chức phối hợp liên ngành, thực hiện sự chỉ đạo thống nhất tất cả các cơ quan chức năng, các tổ chức có liên quan đối với công tác bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Cơ quan Thường trực

Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo là Sở Công nghiệp:

Địa chỉ: 163 Hai Bà Trưng, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (84.8) 8.221775 - 8.221776; Fax: (84.8) 8.221776

Website: <http://www.congnghep.hochiminhcity.gov.vn>

Email: scn@tphcm.gov.vn

Chương II

NHIỆM VỤ, TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA BAN CHỈ ĐẠO

Điều 3. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo lưới điện cao áp thành phố

1. Chỉ đạo các cơ quan chức năng, Ủy ban nhân dân các quận - huyện và các tổ chức có liên quan giải quyết các vấn đề liên quan đến công tác bảo vệ an toàn công

trình lưới điện cao áp theo quy định hiện hành của pháp luật và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Đề xuất với Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố các chủ trương, chính sách và giải pháp để từng bước giải quyết dứt điểm các vi phạm cũ và ngăn chặn các vi phạm mới xảy ra tại địa phương.

3. Đôn đốc, kiểm tra công tác bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp tại các quận - huyện và xử lý vi phạm các quy định về bảo vệ an toàn công trình điện, hành lang bảo vệ an toàn lưới điện.

4. Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giải quyết các vấn đề khác liên quan đến công trình lưới điện cao áp trên địa bàn thành phố.

5. Định kỳ hàng quý, hàng năm hoặc đột xuất, mỗi thành viên Ban Chỉ đạo báo cáo và đánh giá kết quả thực hiện công tác bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp cho cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo là Sở Công nghiệp để tổng hợp báo cáo Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 4. Trách nhiệm và quyền hạn của Ban Chỉ đạo lưới điện cao áp thành phố

1. Các Sở - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, các cơ quan, đơn vị có đại diện là thành viên của Ban Chỉ đạo có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ do Ban Chỉ đạo giao và đồng thời chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố về việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

2. Ban Chỉ đạo được quan hệ công tác, phối hợp làm việc với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, các Tổng Công ty, Tập đoàn kinh tế và các đơn vị trong và ngoài nước nhằm thực hiện các nhiệm vụ đã được Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố giao.

Chương III

TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG

Điều 5. Tổ chức bộ máy Ban Chỉ đạo lưới điện cao áp thành phố

Tổ chức bộ máy Ban Chỉ đạo lưới điện cao áp thành phố được phê duyệt tại Quyết định số 4041/QĐ-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố.

Ban Chỉ đạo phân công nhiệm vụ, quyền hạn cho từng thành viên. Các thành viên có trách nhiệm báo cáo với lãnh đạo đơn vị triển khai thực hiện theo yêu cầu của

Ban Chỉ đạo. Các thành viên chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo và lãnh đạo đơn vị chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố về nhiệm vụ được giao.

Thường trực Ban Chỉ đạo lưới điện cao áp có trách nhiệm thành lập Tổ chuyên viên giúp việc để trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ do Ban Chỉ đạo giao theo Điều 6 của Quy chế này.

Mỗi thành viên Ban Chỉ đạo phụ trách các nhiệm vụ của cơ quan do mình đại diện giải quyết các vấn đề liên quan đến công tác bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp như sau:

1. Trưởng Ban Chỉ đạo:

- Chỉ đạo, điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo lưới điện cao áp thành phố.
- Phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên trong Ban Chỉ đạo lưới điện cao áp thành phố.
- Kiểm tra, đôn đốc các thành viên trong Ban Chỉ đạo lưới điện cao áp thành phố thực hiện chức năng, nhiệm vụ đã được phân công.
- Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về kết quả hoạt động của Ban Chỉ đạo lưới điện cao áp.

2. Phó Trưởng ban Thường trực:

- Giúp việc cho Trưởng ban Ban Chỉ đạo và chịu trách nhiệm về những công việc được giao.
- Thay mặt Trưởng ban họp với Ủy ban nhân dân các quận - huyện, các Sở, ban, ngành có liên quan và các đơn vị trong việc triển khai công tác bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp trên địa bàn thành phố.
- Chủ trì các cuộc họp Ban Chỉ đạo lưới điện cao áp thành phố để xử lý các trường hợp vi phạm nghiêm trọng các quy định về hành lang bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp.
- Đề xuất các chủ trương, chính sách, biện pháp phù hợp để ngăn chặn các vi phạm mới và từng bước giải quyết dứt điểm các vi phạm cũ còn tồn đọng.
- Phối hợp với các thành viên trong Ban Chỉ đạo chuẩn bị chương trình và nội dung các phiên họp của Ban Chỉ đạo lưới điện cao áp.

3. Ủy viên thường trực:

- Lập kế hoạch và phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện công

tác kiểm tra và giải quyết các vấn đề liên quan đến công tác bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp theo quy định hiện hành.

- Phối hợp với các thành viên trong Ban Chỉ đạo chuẩn bị chương trình và nội dung các phiên họp của Ban Chỉ đạo lưới điện cao áp.

- Thay mặt Thường trực Ban Chỉ đạo chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, làm việc với Ủy ban nhân dân các quận - huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai công tác bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp.

- Định kỳ sáu tháng, báo cáo kết quả thực hiện công tác bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp trên địa bàn thành phố trình Thường trực Ban Chỉ đạo xem xét trước khi báo cáo Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố.

4. Ủy viên thuộc Thanh tra Sở Công nghiệp:

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn nghiệp vụ kiểm tra, lập biên bản vi phạm hành chính đối với các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm hành lang bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp.

- Ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm các quy định về hành lang bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp và theo dõi việc thực hiện các quyết định xử phạt đã ban hành, đôn đốc thực hiện các quyết định xử phạt đã có hiệu lực thi hành.

- Định kỳ hàng quý, hàng năm hoặc đột xuất, báo cáo kết quả thực hiện công tác bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp trên địa bàn thành phố về Thường trực Ban Chỉ đạo lưới điện cao áp để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

5. Ủy viên thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đồng thời hướng dẫn Ủy ban nhân dân các quận - huyện trong việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trong hành lang bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp đúng quy định tại Luật Đất đai, Luật Xây dựng, Luật Điện lực và Nghị định số 106/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2005 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Điện lực về bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp.

- Phối hợp để bố trí quỹ đất cho việc xây dựng các công trình đường dây tải điện, trạm biến áp và đất dành cho hành lang bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp theo quy định của pháp luật.

6. Ủy viên thuộc Sở Quy hoạch - Kiến trúc:

- Có ý kiến thỏa thuận quy hoạch về hướng tuyến đường dây tải điện và vị trí, địa điểm xây dựng trạm biến áp có cấp điện áp từ 110kV trở lên.

- Thẩm định các đồ án quy hoạch chi tiết phần hạ tầng kỹ thuật đảm bảo đủ hành lang bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp theo quy định tại Nghị định số 106/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Điện lực về bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp.

- Có ý kiến về quy hoạch ngầm đô thị trong đó có ngầm hệ thống điện.

- Định kỳ hàng quý, hàng năm hoặc đột xuất, báo cáo kết quả thực hiện công tác bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp trên địa bàn về cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo lưới điện cao áp là Sở Công nghiệp để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

7. Ủy viên thuộc Sở Giao thông - Công chính:

- Hướng dẫn đơn vị quản lý hoặc chủ sở hữu cây xanh trên địa bàn thành phố phối hợp với đơn vị điện lực thực hiện đúng quy định trong việc chặt, tưa cây xanh để bảo đảm an toàn công trình lưới điện cao áp, được quy định tại Điều 5 Nghị định số 106/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Điện lực về bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp.

- Hướng dẫn các đơn vị quản lý giao thông đường bộ, đường thủy, đường sắt phối hợp với đơn vị điện lực thực hiện đúng quy định tại Điều 51, Điều 52 của Luật Điện lực và Điều 3 của Nghị định số 106/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2005 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Điện lực về bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp.

- Định kỳ hàng quý, hàng năm hoặc đột xuất, báo cáo kết quả thực hiện công tác bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp trên địa bàn về cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo lưới điện cao áp là Sở Công nghiệp để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

8. Ủy viên thuộc Sở Xây dựng:

- Phối hợp với cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo hướng dẫn thực hiện các quy định về việc xây dựng nhà ở, công trình trong hành lang bảo vệ an toàn lưới điện cao áp.

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn nghiệp vụ kiểm tra, lập biên bản xử lý các nhà ở, công trình xây dựng vi phạm hành lang bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp.

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân các quận - huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về xây dựng tăng cường công tác quản lý việc xây dựng nhà ở, công trình nhằm tránh tình trạng xây cất vi phạm hoặc tái vi phạm các quy định về bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp.

- Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các quận - huyện trong việc cấp phép xây dựng các nhà ở, công trình trong hành lang bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp đúng quy định tại Luật Đất đai, Luật Xây dựng, Luật Điện lực và Nghị định số 106/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Điện lực về bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp.

- Định kỳ hàng quý, hàng năm hoặc đột xuất, báo cáo kết quả thực hiện công tác bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp trên địa bàn về cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo lưới điện cao áp là Sở Công nghiệp để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

9. Ủy viên thuộc Công an thành phố:

- Tham mưu cho Giám đốc Công an thành phố chỉ đạo lực lượng trong ngành phối hợp với các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các quận - huyện xử lý các vi phạm về hành lang bảo vệ an toàn và điều tra, xử lý các đối tượng có hành vi xâm phạm công trình lưới điện cao áp trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật.

- Tham gia đoàn kiểm tra của thành phố hoặc các quận - huyện để kiểm tra theo định kỳ hoặc đột xuất công tác bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp.

- Tham mưu Thường trực Ban Chỉ đạo lưới điện cao áp thành phố để giải quyết các tình huống khẩn cấp khi xảy ra sự cố.

10. Ủy viên thuộc Ủy ban nhân dân các quận - huyện:

- Chỉ đạo các đơn vị chuyên môn thực hiện chức năng quản lý nhà nước về xây dựng tăng cường công tác quản lý việc xây dựng nhà ở, công trình nhằm tránh tình trạng xây cất vi phạm hoặc tái vi phạm các quy định về bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp.

- Chỉ đạo các đơn vị có thẩm quyền trong việc cấp phép xây dựng thực hiện đúng quy định tại Luật Đất đai, Luật Xây dựng, Luật Điện lực và Nghị định số 106/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết và

hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Điện lực về bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường - xã, thị trấn phối hợp với đơn vị điện lực trên địa bàn kiểm tra, kịp thời phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính, yêu cầu tổ chức và cá nhân đình chỉ ngay hành vi vi phạm các quy định về hành lang bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp.

- Ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính do vi phạm các quy định về hành lang bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp và theo dõi việc thực hiện các quyết định đã ban hành, đôn đốc thực hiện các quyết định đã có hiệu lực thi hành, đề xuất biện pháp cưỡng chế và tổ chức thực hiện quyết định cưỡng chế, tháo dỡ phần diện tích nhà ở, công trình vi phạm.

- Định kỳ hàng quý, hàng năm hoặc đột xuất, báo cáo kết quả thực hiện công tác bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp trên địa bàn về cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo lưới điện cao áp là Sở Công nghiệp để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

11. Ủy viên thuộc các đơn vị điện lực:

- Phối hợp với các cơ quan chức năng đẩy mạnh công tác phổ biến, tuyên truyền và hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp.

- Chỉ đạo các đơn vị quản lý vận hành lưới điện trực thuộc thường xuyên kiểm tra nhằm phát hiện, ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm quy định về an toàn điện, bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp. Khi phát hiện hành vi vi phạm phải yêu cầu đối tượng vi phạm dừng ngay các hành vi vi phạm và phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền tại địa phương lập biên bản vi phạm hành chính về bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp và chuyển cho cơ quan có thẩm quyền để xử lý các hành vi vi phạm đó.

- Phối hợp cùng với các cơ quan chức năng hướng dẫn các tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật.

- Khi phát hiện công trình lưới điện cao áp bị xâm phạm, bị phá hoại hoặc bị cháy, bị sự cố nghiêm trọng các đơn vị quản lý vận hành lưới điện chủ động phối hợp với Ủy ban nhân dân các quận - huyện, công an địa phương khẩn trương khắc phục hậu quả để hạn chế thiệt hại và đưa công trình vào hoạt động.

- Thống kê, theo dõi các hành vi vi phạm hành lang an toàn công trình lưới điện cao áp trong phạm vi quản lý.

- Định kỳ hàng quý, hàng năm hoặc đột xuất, báo cáo kết quả thực hiện công tác bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp trên địa bàn về cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo lưới điện cao áp là Sở Công nghiệp để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 6. Tổ chuyên viên giúp việc cho Ban Chỉ đạo lưới điện cao áp

Tổ chuyên viên giúp việc cho Ban Chỉ đạo lưới điện cao áp thành phố là các cán bộ giúp việc cho Thường trực Ban chỉ đạo. Tổ chuyên viên được thành lập theo Quyết định số 155A/QĐ-BCĐĐCA ngày 14 tháng 9 năm 2007 của Ban Chỉ đạo lưới điện cao áp thành phố.

Tổ chuyên viên có nhiệm vụ:

- Phối hợp với các cơ quan chức năng, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, các thành viên Ban Chỉ đạo lưới điện cao áp và các tổ chức có liên quan giải quyết các vấn đề liên quan đến công tác bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp theo quy định hiện hành của pháp luật và thực hiện các nhiệm vụ do Thường trực Ban Chỉ đạo lưới điện cao áp thành phố giao;

- Phối hợp với các cơ quan chức năng, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, các thành viên Ban Chỉ đạo lưới điện cao áp và các tổ chức có liên quan kiểm tra và lập biên bản vi phạm các quy định về bảo vệ an toàn lưới điện cao áp tại các quận - huyện;

- Đề xuất với Thường trực Ban Chỉ đạo lưới điện cao áp thành phố các giải pháp để từng bước giải quyết dứt điểm các vi phạm cũ và ngăn chặn các vi phạm mới phát sinh xảy ra tại địa phương trong lĩnh vực điện cao áp;

- Giúp Thường trực Ban Chỉ đạo lưới điện cao áp thành phố giải quyết các vấn đề khác liên quan đến công trình lưới điện cao áp trên địa bàn thành phố;

- Giúp Thường trực Ban Chỉ đạo lưới điện cao áp thành phố theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện công tác bảo vệ an toàn lưới điện cao áp theo định kỳ hàng tháng.

Điều 7. Nguyên tắc, chế độ làm việc

1. Định kỳ sáu tháng, Ban Chỉ đạo lưới điện cao áp thành phố họp để đánh giá kết quả công tác đã thực hiện và lập kế hoạch thực hiện trong sáu tháng tiếp theo.

Trong trường hợp cần thiết Thường trực Ban Chỉ đạo có thể tổ chức cuộc họp đột xuất với một số thành viên của Ban Chỉ đạo và Tổ chuyên viên nhằm giải quyết các vấn đề liên quan đến công tác bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp hoặc những khó khăn, vướng mắc nảy sinh trong quá trình thực hiện.

2. Ban Chỉ đạo lưới điện cao áp hoạt động trên nguyên tắc thảo luận tập thể và thực hiện theo ý kiến kết luận của Trưởng ban Ban Chỉ đạo.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo lưới điện cao áp tự lên kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ được giao. Thời gian và địa điểm của mỗi thành viên do thành viên đó bố trí và thông báo cho các bên liên quan biết để tham dự. Trong trường hợp cần sự hỗ trợ của cơ quan Thường trực, các thành viên Ban Chỉ đạo thông báo đến cơ quan Thường trực bằng văn bản trước 05 (năm) ngày làm việc.

4. Các thành viên Ban Chỉ đạo lưới điện cao áp có trách nhiệm tham gia đầy đủ các cuộc họp do Ban Chỉ đạo triệu tập và chuẩn bị nội dung báo cáo về tình hình triển khai công tác bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp trong phạm vi trách nhiệm được giao.

5. Các thành viên của Ban Chỉ đạo lưới điện cao áp vì lý do bận công tác không thể tham dự cuộc họp của Ban Chỉ đạo phải có ý kiến chính thức bằng văn bản hoặc ủy quyền cho người đại diện tham dự cuộc họp.

6. Các thành viên Ban Chỉ đạo lưới điện cao áp có trách nhiệm gửi báo cáo phân công tác của từng thành viên theo sự phân công trách nhiệm tại Điều 5 của Quy chế này.

Chương IV

TÀI CHÍNH VÀ KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG

Điều 8.

1. Kinh phí hoạt động hàng năm của Ban Chỉ đạo lưới điện cao áp thành phố được sử dụng từ ngân sách thành phố theo dự toán do Sở Công nghiệp lập, được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt và được sử dụng tài khoản của Sở Công nghiệp để thực hiện giao dịch tài chính.

2. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo lưới điện cao áp thành phố phục vụ cho công tác tổ chức các cuộc họp định kỳ, đột xuất, kiểm tra, giám sát, bồi dưỡng tập huấn, mua sắm các trang thiết bị cần thiết phục vụ công tác kiểm tra và bồi dưỡng

cho các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ chuyên viên giúp việc cho Ban Chỉ đạo, các thành viên đoàn kiểm tra khi thực hiện việc kiểm tra công tác bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Các thành viên Ban Chỉ đạo lưới điện cao áp thành phố phải quán triệt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo đã được xác định trong Quy chế này. Quy chế này được áp dụng cho các thành viên Ban Chỉ đạo lưới điện cao áp thành phố.

Điều 10. Những văn bản do Trưởng ban Ban Chỉ đạo lưới điện cao áp thành phố ký sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân thành phố, các văn bản do Phó Trưởng ban Thường trực ký sử dụng con dấu của Sở Công nghiệp thành phố.

Điều 11. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thành phố, các Trường Đại học, các Viện Nghiên cứu, các Trung tâm, Liên hiệp, Hiệp hội, Hội, Công đoàn, đoàn thể, các cơ quan truyền thông trên địa bàn thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và địa phương mình phối hợp với Ban Chỉ đạo lưới điện cao áp thành phố để thực hiện tốt Quy chế này./.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Trung Tín

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 140/2007/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 12 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

**Về thực hiện chế độ chính sách hỗ trợ đối với người
tái hòa nhập cộng đồng, cán bộ, nhân viên quản lý người
sau cai nghiện, người tái hòa nhập cộng đồng làm việc tại
Cụm công nghiệp và khu dân cư đô thị mới Nhị Xuân**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 93/2001/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2001 của Chính phủ về phân cấp quản lý một số lĩnh vực cho thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 246/2003/QĐ-UB ngày 06 tháng 11 năm 2003 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Quy chế quản lý, dạy nghề và giải quyết việc làm đối với người sau cai nghiện ma túy trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 114/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ quy định chế độ phụ cấp đối với cán bộ, viên chức làm việc tại các cơ sở quản lý người nghiện ma túy, người bán dâm và người sau cai nghiện ma túy;

Căn cứ Quyết định số 205/2003/QĐ-TTg ngày 02 tháng 10 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Tổ chức quản lý, dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện” tại thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Chi huy trưởng Lực lượng Thanh niên Xung phong tại Tờ trình số 18/TTr-TNXP ngày 05 tháng 10 năm 2007 và của Giám đốc Sở Nội vụ và Sở Tài chính tại Tờ trình Liên Sở số 847/TTrLS-NV-TC ngày 10 tháng 12 năm 2007,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép thực hiện chế độ chính sách hỗ trợ (ngoài tiền lương và các

chế độ phụ cấp theo quy định) đối với người tái hòa nhập cộng đồng, cán bộ, nhân viên quản lý người sau cai nghiện, người tái hòa nhập cộng đồng làm việc tại Cụm công nghiệp và khu dân cư đô thị mới Nhị Xuân, cụ thể như sau:

1. Đối với cán bộ, viên chức làm việc tại Cụm công nghiệp Nhị Xuân:

a) Phụ cấp đặc thù nghề nghiệp: Với mức 400.000 đồng/người/tháng.

b) Trợ cấp độc hại lây nhiễm cao:

- Mức 220.000 đồng/người/tháng: Đối với cán bộ, viên chức, người lao động, bác sĩ, y sĩ, y tá, hộ lý làm việc trong môi trường độc hại, lây nhiễm cao.

- Mức 15.000 đồng/người/ngày: Đối với bác sĩ, y sĩ, y tá, hộ lý, người trực tiếp điều trị, chăm sóc người bị nhiễm HIV/AIDS.

c) Phụ cấp đặc thù đặc biệt: Áp dụng đối với cán bộ, nhân viên chuyên môn y tế với mức 40% lương ngạch, bậc hiện hưởng.

d) Trợ cấp thu hút cán bộ, viên chức:

- Ban Giám đốc, bác sĩ : 870.000 đồng/người/tháng

- Người có trình độ đại học, cao đẳng : 725.000 đồng/người/tháng

- Người có trình độ trung cấp : 580.000 đồng/người/tháng

e) Khám sức khỏe định kỳ: 1 lần/1 người/năm.

2. Đối với người tái hòa nhập cộng đồng về làm việc tại Cụm công nghiệp Nhị Xuân:

a) Hỗ trợ tiền ăn với mức 150.000 đồng/người/tháng (trước ngày 01 tháng 8 năm 2007) và 180.000 đồng/người/tháng (sau ngày 01 tháng 8 năm 2007), theo thời gian thực tế, nhưng tối đa không quá 03 tháng.

b) Trang cấp ban đầu với mức 200.000 đồng/người (một lần duy nhất).

c) Hỗ trợ tiền thuốc thông thường mức 10.000 đồng/người/tháng và chi phí điều trị bệnh, không quá 03 tháng đầu.

Điều 2. Thời gian thực hiện các chế độ chính sách nêu tại Điều 1 được áp dụng kể từ ngày đơn vị được thành lập và đi vào hoạt động.

Giao Sở Tài chính, Lực lượng Thanh niên Xung phong kiểm tra, hướng dẫn đơn vị thực hiện theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Giám đốc Sở Y tế, Chỉ huy trưởng Lực lượng Thanh niên Xung phong và Giám đốc Ban Quản lý Cụm công nghiệp và khu dân cư đô thị mới Nhị Xuân chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**

Nguyễn Thành Tài

QUẬN 1**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
QUẬN 1****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 04/2007/NQ-HĐND

*Quận 1, ngày 20 tháng 12 năm 2007***NGHỊ QUYẾT****Về thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2007
và nhiệm vụ giải pháp trọng tâm 2008****HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN 1
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 11**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Sau khi xem xét Báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân quận về kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2007 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2008; Báo cáo giám sát và thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội, Ban Pháp chế, thông báo của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân quận 1,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí với Báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân và hai Ban của Hội đồng nhân dân; Báo cáo của Ủy ban nhân dân quận và các đơn vị về tình hình kinh tế - xã hội, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội năm 2007. Căn cứ Nghị quyết số 11/2006/NQ-HĐND ngày 27 tháng 12 năm 2006 tại kỳ họp thứ 9 và Nghị quyết 01/2007/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2007 tại kỳ họp thứ 10 của Hội đồng nhân dân quận, nhiều chỉ tiêu, kế hoạch năm 2007 đã đạt và vượt chỉ tiêu đề ra (Báo cáo số 210/BC-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân quận).

Một số chỉ tiêu chưa đạt cần tìm đúng nguyên nhân để có biện pháp khắc phục: Tiến độ đền bù, giải tỏa để thực hiện một số dự án còn chậm và kéo dài, tiến độ

thực hiện một số công trình có vốn đầu tư ngân sách khởi động chậm. Công tác cải cách hành chính có nhiều chuyển biến tích cực nhưng vẫn chưa đạt so với yêu cầu của người dân, kết quả trả hồ sơ đúng hạn đạt 87,56%/95%. Công tác quản lý trật tự đô thị, vệ sinh môi trường chưa đạt yêu cầu đối với một Quận trung tâm.

Điều 2. Thống nhất những nhiệm vụ, giải pháp thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng năm 2008.

Năm 2008 được Hội đồng nhân dân thành phố chọn là năm thực hiện nếp sống văn minh đô thị, năm cải cách hành chính, năm thứ ba thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2006 - 2010) và tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận 1 lần IX. Do đó, cần tập trung những nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu:

1. Giữ vững tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Làm tốt công tác quản lý người sau cai nghiện tái hòa nhập cộng đồng.

2. Tiếp tục thực hiện công tác cải cách hành chính: Rà soát các quy trình thủ tục; kiểm tra hiệu quả các quy trình liên thông đã có; tiếp tục xây dựng quy trình liên thông nội bộ giữa các phòng - ban và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; xây dựng thái độ tiếp xúc, phong cách ứng xử của đội ngũ cán bộ, công chức.

3. Quan tâm, chăm lo tốt đời sống của người dân và cán bộ, công chức. Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại cho bệnh viện, trường học, tụ điểm sinh hoạt văn hóa, thể dục thể thao nhằm đáp ứng nhu cầu điều trị, học tập, sinh hoạt cho mọi người.

4. Hoàn chỉnh, phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/2000; xây dựng quy trình đầu tư, công khai, minh bạch đối với các dự án kêu gọi xã hội đầu tư. Phối hợp thực hiện tốt công tác đền bù giải tỏa để chỉnh trang đô thị và cải thiện môi trường sống của người dân. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án chuyên tiếp và những dự án khởi công mới năm 2008, nhất là các công trình xây dựng mới trụ sở cơ quan Ủy ban nhân dân, Công an, Phường đội các phường.

5. Hoàn thành chỉ tiêu thu ngân sách nhà nước đạt 1.763 tỉ đồng.

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân quận chỉ đạo, điều hành các cơ quan đơn vị trực thuộc và Ủy ban nhân dân 10 phường thực hiện Nghị quyết này với kết quả cao nhất.

Thường trực Hội đồng nhân dân, hai Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận và các thành viên, các tổ chức xã hội, vận động nhân dân quận 1 thực hiện có hiệu quả Nghị quyết này, kịp thời phản ảnh

những tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị của người dân đến các cơ quan có thẩm quyền.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân quận 1 Khóa IX, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 20 tháng 12 năm 2007./.

CHỦ TỊCH

Lê Bá Cần

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
QUẬN 1****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 05/2007/NQ-HĐND

Quận 1, ngày 20 tháng 12 năm 2007

NGHỊ QUYẾT**Về thực hiện ngân sách năm 2007
dự toán thu - chi ngân sách năm 2008****HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN 1
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 11**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Quyết định số 137/2007/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về giao chỉ tiêu dự toán thu chi ngân sách Nhà nước năm 2008;

Sau khi xem xét Báo cáo của Ủy ban nhân dân quận 1 về tình hình thu, chi ngân sách năm 2007 và dự toán ngân sách năm 2008; Báo cáo thẩm tra số 28/BC-KTXH ngày 12 tháng 12 năm 2007 của Ban Kinh tế - Xã hội và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân quận,

QUYẾT NGHỊ:**Điều 1. Về thực hiện ngân sách năm 2007**

Căn cứ Nghị quyết số 10/2006/NQ-HĐND ngày 26 tháng 12 năm 2006 của Hội đồng nhân dân quận 1 về dự toán ngân sách và phương án phân bổ ngân sách năm 2007 của Ủy ban nhân dân quận, ghi nhận:

Năm 2007 có nhiều khó khăn khách quan: lũ lụt, dịch bệnh, giá cả nhiều mặt hàng tăng cao nhưng Ủy ban nhân dân quận đã nỗ lực, tích cực tổ chức thực hiện nhiệm vụ tài chính, ngân sách đạt kết quả cao, tổng thu ngân sách nhà nước ước thực hiện 1.445,53 tỉ đồng đạt 120,22% so với dự toán năm. Đã đề ra nhiều biện pháp để

quản lý khai thác nguồn thu, thu thuế nợ đọng và giảm tỉ lệ nợ đọng ở mức thấp nhất. Đảm bảo chi thường xuyên và các khoản đột xuất kịp thời. Cân đối ngân sách và có kết dư để đầu tư các công trình phúc lợi của Quận.

Điều 2. Thông qua dự toán phân bổ ngân sách năm 2008

1. Tổng thu ngân sách nhà nước (Thành phố giao): 1.763 tỉ đồng.

2. Tổng thu ngân sách địa phương (ngân sách cấp quận và ngân sách phường): 244,309 tỉ đồng.

Trong đó:

- Thu ngân sách cấp quận: 230,201 tỉ đồng (nếu loại trừ khoản thu bổ sung cân đối ngân sách phường thì tổng thu ngân sách cấp quận 219,38 tỉ đồng).

- Thu ngân sách phường: 28,401 tỉ đồng (nếu loại trừ khoản thu nộp ngân sách cấp quận thì tổng thu ngân sách phường 24,929 tỉ đồng).

3. Tổng chi ngân sách địa phương: 244,309 tỉ đồng.

Trong đó:

- Chi ngân sách cấp quận: 230,201 tỉ đồng (nếu loại trừ khoản chi bổ sung cân đối ngân sách phường thì tổng chi ngân sách cấp quận 219,38 tỉ đồng).

- Chi ngân sách phường: 28,401 tỉ đồng (nếu loại trừ khoản chi nộp ngân sách cấp quận thì tổng chi ngân sách phường 24,929 tỉ đồng).

Điều 3. Thống nhất nguyên tắc phân bổ dự toán chi ngân sách năm 2008 và những giải pháp thực hiện dự toán ngân sách năm 2008.

Đồng ý về chủ trương đối với các kiến nghị của Ủy ban nhân dân quận:

- Bổ sung những khoản chi đột xuất phát sinh năm 2007: 12.953.905.000 đồng.

- Cân đối ngân sách (từ tăng thu năm 2008): bồi dưỡng, thưởng, hỗ trợ động viên các đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ kinh tế xã hội năm 2007; hỗ trợ hoạt động Đảng và các đơn vị ngành dọc (ngoài kinh phí ngành); tiếp tục chi khoản chênh lệch tăng số lượng thành viên và mức phụ cấp cho Tổ cán sự xã hội tình nguyện 10 phường là 287.000.000 đồng; chi trợ cấp tết cho diện chính sách và cán bộ, công nhân viên cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp (ngoài mức trợ cấp của Thành phố) là 8.000.000.000 đồng.

- Sử dụng kết dư ngân sách: Đền bù kinh phí cho Công ty Xe khách Sài Gòn để sử dụng mặt bằng 143 - 145 - 147 Nguyễn Du là 7.300.000.000 đồng; trang bị xe ô tô chuyên dùng loại xe tải ISUZU (2 tấn) cho Đội Quản lý trật tự đô thị quận để phục vụ

công tác là 500.000.000 đồng; bổ sung kinh phí cho Công an quận phục vụ công tác an ninh chính trị trên địa bàn là 1.600.000.000 đồng.

- Tạm ứng ngân sách: Trung tâm Văn hóa xây dựng các hoạt động phục vụ nhiệm vụ chính trị là 500.000.000 đồng hoàn trả ngân sách vào cuối năm; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chi trả trợ cấp thường xuyên cho diện chính sách, người có công là 1.200.000.000 đồng, hoàn trả ngân sách vào cuối quý 1/2008; Trường Phổ thông trung học Lương Thế Vinh đầu tư trang bị phòng Multimedia là 800.000.000 đồng, thời gian hoàn vốn là 3 năm; Trung tâm Thể dục thể thao đầu tư sân cỏ nhân tạo 5.000.000.000 đồng, thời gian hoàn vốn là 3 năm.

Sau khi phân bổ kết dư ngân sách cho các chương trình mục tiêu kể trên, kinh phí còn lại để đầu tư các công trình phúc lợi của Quận.

Giao Ủy ban nhân dân quận chịu trách nhiệm cân đối và quyết định các mức chi cụ thể theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước đồng thời bố trí dự phòng theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước để xử lý những nhiệm vụ phát sinh ngoài dự toán. Nâng cao vai trò và trách nhiệm của lãnh đạo các đơn vị khi xây dựng dự toán.

Điều 4. Thường trực và hai Ban Hội đồng nhân dân, các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tăng cường giám sát việc thực hiện ngân sách đảm bảo đúng Luật Ngân sách nhà nước và các quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân quận 1 Khóa IX, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 20 tháng 12 năm 2007./.

CHỦ TỊCH

Lê Bá Cần

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
QUẬN 1****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06/2007/NQ-HĐND

*Quận 1, ngày 20 tháng 12 năm 2007***NGHỊ QUYẾT****Chương trình hoạt động giám sát
của Hội đồng nhân dân quận 1 năm 2008****HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN 1
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 11**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Xét Tờ trình số 54/TTr-HĐND ngày 17 tháng 12 năm 2007 của Thường trực Hội đồng nhân dân quận 1 về dự kiến chương trình hoạt động giám sát Hội đồng nhân dân quận 1 năm 2008 và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân quận 1,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân quận 1 nhất trí thông qua Tờ trình số 54/TTr-HĐND ngày 17 tháng 12 năm 2007 của Thường trực Hội đồng nhân dân quận 1 về chương trình hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân quận 1.

Điều 2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân quận 1 giám sát các nội dung sau:

1. Giám sát tại Ủy ban nhân dân quận về việc thực hiện Quyết định 93/2007/QĐ-TTg ngày 22 tháng 6 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương;

2. Công tác đền bù giải tỏa trên địa bàn;

3. Công tác xử lý vi phạm hành chính;

4. Quy trình đầu tư các dự án có vốn ngoài ngân sách;

5. Hoạt động thu phí đậu xe và thu phí chợ trên địa bàn.

Điều 3. Giao hai Ban của Hội đồng nhân dân giám sát các nội dung sau:

1. Tiến độ và chất lượng thi công một số dự án sử dụng vốn ngân sách;
2. Kết quả thực hiện Chương trình 3 giảm của quận và các phường;
3. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và Quy chế thực hiện dân chủ cơ sở tại một số đơn vị của quận và phường;
4. Công tác quản lý và điều hành của Ủy ban nhân dân quận, phường trên lĩnh vực văn hóa, thể dục thể thao, y tế;
5. Giám sát và thẩm tra báo cáo hoạt động của cơ quan tư pháp;
6. Công tác tiếp dân và giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo tại một số đơn vị;
7. Chất lượng hoạt động của khu phố văn hóa, phường văn hóa, công sở văn minh sạch đẹp an toàn, đơn vị văn hóa, chợ văn minh thương nghiệp;
8. Công tác tuyển sinh năm học 2008 - 2009, hiệu quả hoạt động của các trường công lập tự chủ tài chính.

Điều 4. Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định pháp luật Thường trực Hội đồng nhân dân và hai Ban của Hội đồng nhân dân chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện chương trình giám sát và báo cáo kết quả với Hội đồng nhân dân.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân điều hòa, phối hợp hoạt động giám sát.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân quận 1 khóa IX, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 20 tháng 12 năm 2007./.

CHỦ TỊCH

Lê Bá Cần

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
QUẬN 1**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 07/2007/NQ-HĐND

Quận 1, ngày 20 tháng 12 năm 2007

NGHỊ QUYẾT

Về điều chỉnh, bổ sung, kế hoạch sử dụng đất 2006 - 2010 của quận 1

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN 1
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 11**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết 05/2006/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2006 của Hội đồng nhân dân quận 1 về quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010, định hướng đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) của quận 1;

Xét tờ trình số 503/TTr-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân quận 1 về đề nghị điều chỉnh, bổ sung, kế hoạch sử dụng đất 2006 - 2010,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí với nội dung tờ trình số 503/TTr-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân quận 1 về đề nghị điều chỉnh, bổ sung, kế hoạch sử dụng đất 2006 - 2010 như sau:

| Thứ tự | CHỈ TIÊU | Mã | Diện tích được điều chỉnh bổ sung | | Diện tích tăng, giảm |
|--------|------------------------|-----|-----------------------------------|------------|----------------------|
| | | | Diện tích (ha) | Cơ cấu (%) | |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) |
| 1. | Đất ở | OTC | 196,24 | 25,40 | -11,80 |
| 1.1 | Đất ở tại đô thị | ODT | 196,24 | 100,00 | -11,80 |
| 2. | Đất chuyên dùng | CDG | 552,65 | 71,53 | 11,74 |

| Thứ tự | CHỈ TIÊU | Mã | Diện tích được điều chỉnh bổ sung | | Diện tích tăng, giảm |
|--------|--|-----|-----------------------------------|------------|----------------------|
| | | | Diện tích (ha) | Cơ cấu (%) | |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) |
| 2.1 | Đất trụ sở cơ quan, công trình sự nghiệp | CTS | 41,88 | 7,58 | -1,99 |
| 2.2 | Đất quốc phòng, an ninh | CQA | 38,48 | 6,96 | -2,23 |
| 2.3 | Đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp | CSK | 113,82 | 20,59 | 11,63 |
| 2.3.1 | Đất cơ sở sản xuất, kinh doanh | SKC | 113,82 | 100,00 | 11,63 |
| 2.4 | Đất có mục đích công cộng | CCC | 358,48 | 64,87 | 4,34 |
| 2.4.1 | Đất giao thông | DGT | 241,22 | 67,29 | 3,84 |
| 2.4.2 | Đất cơ sở văn hóa | DVH | 61,91 | 17,27 | 0,43 |
| 2.4.3 | Đất cơ sở y tế | DYT | 14,59 | 4,07 | 1,13 |
| 2.2.4 | Đất cơ sở giáo dục - đào tạo | DGD | 19,02 | 5,31 | -0,70 |
| 2.2.5 | Đất chợ | DCH | 1,51 | 0,42 | -0,37 |
| 3. | Đất phi nông nghiệp khác | PNK | 3,17 | 0,41 | 0,07 |

Điều 2. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân triển khai thực hiện Nghị quyết này. Thường trực Hội đồng nhân dân, hai Ban của Hội đồng nhân dân, các đại biểu Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tăng cường hoạt động giám sát việc thực hiện quy hoạch sử dụng đất trên địa bàn quận 1.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân quận 1 khóa IX, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 20 tháng 12 năm 2007./.

CHỦ TỊCH

Lê Bá Cần

QUẬN 4**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN 4****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 05/2007/CT-UBND

*Quận 4, ngày 14 tháng 12 năm 2007***CHỈ THỊ****Về việc tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ
và đăng ký nghĩa vụ quân sự năm 2008 trên địa bàn quận 4**

Căn cứ Luật Nghĩa vụ quân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 1990, 1994 và 2005;

Căn cứ Hướng dẫn số 141/HD-BCH ngày 19 tháng 7 năm 2007 của Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố về việc hướng dẫn triển khai thực hiện quy trình tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2008 và những năm tiếp theo;

Nhằm chủ động thực hiện tốt công tác tuyển quân năm 2008 đạt số lượng, chất lượng theo chỉ tiêu thành phố giao; đồng thời chuẩn bị chu đáo công tác đăng ký nghĩa vụ quân sự năm 2008;

Ủy ban nhân dân quận 4 chỉ thị:

1. Giao Ban Chỉ huy Quân sự quận 4 (cơ quan Thường trực của Hội đồng Nghĩa vụ quân sự quận) hướng dẫn Ủy ban nhân dân 15 phường thực hiện việc tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và tổ chức đăng ký nghĩa vụ quân sự cho nam công dân tuổi 17 trong năm 2008. Đồng thời, phối hợp chặt chẽ với các ngành, đoàn thể phúc tra đăng ký bổ sung nam công dân tuổi từ 18 đến 25 chưa đăng ký nghĩa vụ quân sự lần đầu cho Hội đồng nghĩa vụ quân sự quận; tổ chức kiểm tra công tác chuẩn bị tuyển quân và đăng ký nghĩa vụ quân sự năm 2008 của 15 phường để kịp thời chấn chỉnh, bổ sung theo đúng luật định; chủ động chuẩn bị nguồn đảng viên, đoàn viên, thanh niên có trình độ học vấn, chuyên môn kỹ thuật cần cho quân đội.

- Tổ chức hợp đồng chặt chẽ với các đơn vị quân đội giao nhận quân của quận, thống nhất việc tuyển chọn thanh niên gọi nhập ngũ theo hướng dẫn của Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố, tạo điều kiện cho Ủy ban nhân dân 15 phường tiến hành giao quân đạt kết quả tốt.

- Trong quá trình tổ chức thực hiện, Ban Chỉ huy Quân sự quận 4 thường xuyên báo cáo Thường trực Ủy ban nhân dân quận 4 để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, kịp thời chỉ đạo bảo đảm hoàn thành chỉ tiêu thành phố giao.

2. Công an quận 4 chỉ đạo Đội Quản lý hành chính về trật tự xã hội phối hợp chặt chẽ Ban Chỉ huy Quân sự quận nắm thông tin đầy đủ biến động thanh niên trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ trên địa bàn theo định kỳ hàng tháng. Đồng thời, chỉ đạo Công an 15 phường phối hợp Ban Chỉ huy Quân sự phường tham gia xét duyệt về chính trị, đạo đức, quản lý chặt chẽ nam công dân trong độ tuổi sẵn sàng gọi nhập ngũ, tổ chức xác minh, kết luận chính xác về lý lịch chính trị của gia đình và bản thân công dân đủ điều kiện gọi nhập ngũ năm 2008, thực hiện tốt kế hoạch đăng ký nghĩa vụ quân sự năm 2008; phối hợp các cơ quan chức năng xử lý kiên quyết các công dân vi phạm Luật Nghĩa vụ quân sự; chủ động phối hợp Ban Chỉ huy Quân sự quận 4 thực hiện việc tuyển chọn công dân vào ngành Công an theo chỉ tiêu được giao, đảm bảo chất lượng theo quy định.

3. Phòng Y tế quận 4 chủ trì phối hợp với Bệnh viện quận 4 và Trung tâm Y tế Dự phòng quận 4 xây dựng kế hoạch và chuẩn bị công tác đảm bảo cho việc khám sức khỏe. Trong quá trình khám, cần chuẩn bị đầy đủ dụng cụ xét nghiệm HIV, test heroin số thanh niên đủ tiêu chuẩn sức khỏe theo kết luận của Hội đồng Khám sức khỏe và triển khai đến Trạm Y tế các phường quản lý chặt chẽ đối tượng có kết quả dương tính. Tổ chức rút kinh nghiệm công tác khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự sau khi giao quân.

Tham mưu củng cố, kiện toàn Hội đồng Khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự theo đúng thành phần quy định, tổ chức tập huấn chuyên môn trước khi kiểm tra và khám sức khỏe cho công dân đăng ký nghĩa vụ quân sự tuổi 17 và công dân từ 18 đến 25 tuổi.

4. Trung tâm Y tế Dự phòng quận 4 chỉ đạo Trạm Y tế 15 phường phối hợp cơ quan quân sự thực hiện việc phân loại sức khỏe thanh niên, giúp Hội đồng Nghĩa vụ quân sự phường chọn chất lượng thanh niên điều động khám sức khỏe. Đồng thời, hướng dẫn cho Trạm Y tế 15 phường nắm chắc kết quả thanh niên đến khám, kết hợp cơ quan quân sự thực hiện công khai trong nhân dân; thực hiện tốt công tác đăng ký nghĩa vụ quân sự gián tiếp năm 2008 theo luật định.

5. Trung tâm Văn hóa quận 4 tổ chức tuyên truyền cổ động sâu rộng trong nhân dân, tập trung trong thời gian thanh niên khám sức khỏe và đăng ký nghĩa vụ quân sự năm 2008 về Luật Nghĩa vụ quân sự, truyền thống quân đội, truyền thống lực lượng

vũ trang quận 4; phối hợp Ban Chỉ huy Quân sự quận tổ chức trang trí địa điểm lễ giao quân trang trọng, chu đáo, tạo khí thế sôi nổi của ngày hội thanh niên tòng quân.

6. Phòng Tài chính - Kế hoạch quận 4 bảo đảm kinh phí cho công tác tuyển quân và các hoạt động khác phục vụ công tác động viên tuyển quân từ quận đến phường.

7. Các thành viên còn lại của Hội đồng Nghĩa vụ quân sự quận: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Liên đoàn Lao động, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Quận đoàn tùy theo chức năng từng cơ quan, phối hợp Ban Chỉ huy Quân sự quận trong công tác chỉ đạo ngành dọc ở cơ sở phối hợp Ban Chỉ huy Quân sự phường tổ chức tốt công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2008; đồng thời thực hiện tốt nhiệm vụ của Hội đồng Nghĩa vụ quân sự quận giao cho thành viên phụ trách phường theo dõi, chỉ đạo giúp địa phương hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân được giao.

8. Ủy ban nhân dân 15 phường tập trung chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt việc tuyên truyền, bình cử, công khai trong nhân dân; tổ chức tốt quy trình tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ, hoàn thành chỉ tiêu trên giao và đảm bảo chất lượng theo quy định.

Chỉ thị này có hiệu lực sau 7 ngày, kể từ ngày ký./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Kim Dung

QUẬN 5

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
QUẬN 5

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 06/2007/NQ-HĐND

Quận 5, ngày 18 tháng 12 năm 2007

NGHỊ QUYẾT

Về nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2008

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN 5
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 11

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Sau khi nghe các báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân quận, Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, phát biểu của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận, Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - xã hội, Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân quận và ý kiến của các đại biểu;

Kỳ họp thứ 11 Hội đồng nhân dân quận 5 khóa IX được tổ chức vào ngày 18 tháng 12 năm 2007,

QUYẾT NGHỊ:

Nhất trí với Báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân quận về hoạt động của Hội đồng nhân dân trong năm 2007 và chương trình công tác năm 2008.

Tán thành các báo cáo của Ủy ban nhân dân quận và các ngành về tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2007 và chương trình công tác năm 2008.

Ghi nhận ý kiến của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận, Ban Kinh tế - Xã hội và Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân quận phát biểu trong kỳ họp.

Hội đồng nhân dân quận nhấn mạnh một số vấn đề như sau:

I. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2007:

- Doanh thu thương mại - dịch vụ toàn quận ước đạt 43.500 tỷ đồng, tăng 19,5% so với năm trước và đạt chỉ tiêu năm 2007 (chỉ tiêu tăng từ 19 - 21%).

- Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu toàn quận ước đạt 170 triệu USD.

- Giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp toàn quận ước đạt 5.098 tỷ đồng, tăng 15,89% so với cùng kỳ và vượt chỉ tiêu đề ra là tăng từ 14-16%.

- Công tác thu tiền thuê nhà đạt 14,4 tỷ đồng, vượt 44% kế hoạch năm. Đã duyệt bán 1.500 căn nhà thuộc sở hữu nhà nước với tổng số tiền là 73,62 tỷ đồng.

- Tổng thu ngân sách nhà nước ước đạt 804,650 tỷ đồng, đạt 104% dự toán năm (770,730 tỷ đồng), tăng 20% so với cùng kỳ (668,521 tỷ đồng). Trong đó, thuế công thương nghiệp ước đạt 597,2 tỷ đồng, tăng 27% so với cùng kỳ (468,525 tỷ đồng), nhưng chỉ đạt 94% dự toán (635,230 tỷ đồng).

- Tổng thu ngân sách quận (gồm ngân sách quận và phường) ước đạt 315,384 tỷ đồng, tăng 59% so với dự toán năm (198,375 tỷ đồng), tăng 10% so cùng kỳ (286,111 tỷ đồng). Ước chi ngân sách quận (gồm ngân sách quận và phường) 212,172 tỷ đồng, tăng 7% so với dự toán năm (198,375), bằng 95% so cùng kỳ (224,056 tỷ đồng).

- Tạo việc làm cho 5.410/5.000 người, vượt 8,2% kế hoạch.

- Đào tạo nghề cho 17.450/17.000 lượt người, vượt 2,65% kế hoạch năm.

Nhìn chung các chỉ tiêu về kinh tế - xã hội đều đạt và vượt so với cùng kỳ năm trước. Kinh tế quận vẫn giữ được tốc độ tăng trưởng khá, doanh thu thương mại - dịch vụ và giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp đều duy trì được tốc độ tăng trưởng. Công tác xây dựng, quản lý đô thị có chuyển biến đã làm thay đổi cảnh quan đô thị của quận. Hoạt động trên lĩnh vực văn hóa - xã hội đạt hiệu quả khá tốt. Tình hình an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội ổn định tạo điều kiện thuận lợi cho kinh tế phát triển.

Tuy nhiên tiến độ đầu tư xây dựng một số công trình trọng điểm và công tác giải ngân còn chậm. Các công trình thương mại - dịch vụ, trụ sở cơ quan, các công trình trường học... tuy có chủ động sắp xếp, cân đối nhưng việc lập thủ tục đầu tư và triển khai thực hiện vẫn chậm so với kế hoạch. Nguyên nhân là do có sự thay đổi các quy định hướng dẫn trong lĩnh vực xây dựng cùng với những vướng mắc trong giải tỏa đền bù. Công tác chấn chỉnh trật tự đô thị, vệ sinh môi trường có chuyển biến nhưng nhiều nơi triển khai chưa đồng bộ.

II. Các chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội chủ yếu năm 2008:

1. Mục tiêu:

Mục tiêu phấn đấu năm 2008 là phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế. Tập trung thực hiện các công trình trọng điểm của quận tạo điều kiện cho kinh tế - xã hội phát triển. Phát huy hiệu quả của chương trình xóa đói giảm nghèo, tập trung thực hiện tốt chương trình giảm nghèo, tặng quà. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính gắn với chương trình phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Giữ vững ổn định chính trị, an ninh và trật tự an toàn xã hội.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu:

- Doanh số thương mại - dịch vụ trên địa bàn tăng 19% - 21% so với thực hiện năm 2007.
- Giá trị sản xuất công nghiệp trên địa bàn tăng từ 14% - 16% so với thực hiện năm 2007.
- Phấn đấu thu ngân sách Nhà nước là: 982,8 tỷ đồng. Trong đó, thu thuế công thương nghiệp đạt 825 tỷ đồng.
- Thu tiền thuê nhà thuộc sở hữu Nhà nước: 9 tỷ đồng.
- Lập quy hoạch điều chỉnh hẻm 15 phường
- Có từ 90% - 95% đơn vị đạt công sở văn minh - sạch đẹp - an toàn.
- Duy trì, giữ vững chất lượng dạy và học, công tác phổ cập giáo dục; huy động 100% trẻ trong độ tuổi đến trường.
- Giới thiệu giải quyết việc làm mới cho 5.000 lượt lao động.
- Đào tạo nghề cho 17.000 lượt học viên.
- Phấn đấu cơ bản không còn hộ nghèo có thu nhập dưới 8 triệu đồng/người/năm, trong đó có 600 hộ có thu nhập trên 8 triệu đồng/người/năm và 320 hộ có thu nhập trên 10 triệu đồng/người/năm.
- Giữ vững tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên: 0,45%
- Kềm chế, không để tăng phạm pháp hình sự, tỷ lệ phá án đạt trên 70%.
- Hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân nghĩa vụ quân sự ở hai cấp quận và phường.

III. Nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu:

1. Tập trung đầu tư xây dựng các cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế; tiếp tục triển khai đề án về định hướng phát triển các phố chuyên doanh trên địa bàn quận.

- Tạo điều kiện thuận lợi để mời gọi các nhà đầu tư tham gia các công trình phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn quận; khuyến khích đầu tư và quy hoạch địa

điểm kinh doanh siêu thị, trung tâm thương mại, cao ốc văn phòng... mở rộng hoạt động tài chính ngân hàng, phát triển các sản phẩm dịch vụ chứng khoán theo định hướng phát triển của quận.

- Tăng cường kiểm tra xử lý vi phạm về gian lận thương mại, xử lý hàng nhập lậu, hàng kém chất lượng góp phần bình ổn giá cả.

2. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng nhằm hoàn thành đưa vào sử dụng các công trình như trụ sở cơ quan, trường học, công viên.

- Tích cực chỉ đạo các ngành hoàn tất thủ tục đầu tư để có thể khởi công một số công trình về nhà ở phục vụ công tác chỉnh trang đô thị của quận và các công trình thương mại đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế trên địa bàn. Song song đó tiếp tục lập và trình duyệt thủ tục đầu tư các dự án về chỉnh trang đô thị, công trình phúc lợi công cộng, trụ sở cơ quan...

- Khảo sát, lập quy hoạch chi tiết 1/5000 khu dân cư liên phường 11, 12 và lập quy hoạch điều chỉnh, mở rộng hẻm tại 15 phường.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về trật tự đô thị, vệ sinh môi trường.

- Đẩy mạnh trường hợp việc cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, quyền sử dụng đất ở theo Quyết định số 54/2007/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố. Lập quy hoạch kế hoạch sử dụng đất 2006 - 2010 và định hướng đến năm 2020.

3. Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác quy hoạch một số ngành nghề kinh doanh dịch vụ nhạy cảm trên lĩnh vực văn hóa - xã hội, đồng thời phối hợp quản lý, kiểm tra xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong kinh doanh dịch vụ văn hóa nhằm tạo môi trường văn hóa lành mạnh và nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước trên địa bàn.

4. Duy trì và giữ vững chất lượng giáo dục - đào tạo và hiệu quả công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục. Tiếp tục thực hiện cuộc vận động “Mỗi thầy cô là tấm gương về đạo đức và tự học”, “Sống có trách nhiệm”. Trang bị đầy đủ trang thiết bị phục vụ giảng dạy và học tập. Chú trọng đến công tác cải tạo, xây dựng cơ sở trường lớp đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng dạy học.

5. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chương trình chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, phòng, chống dịch bệnh; đầu tư trang thiết bị, cải tạo nâng cấp cơ sở vật chất Bệnh viện quận, Trung tâm Y tế Dự phòng và Trạm Y tế 15 phường. Tăng cường công tác truyền thông dân số kế hoạch hóa gia đình, giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng, duy trì thường xuyên chương trình y tế học đường.

6. Tăng cường các biện pháp hỗ trợ cho hộ xóa đói giảm nghèo, nâng cao chất lượng và tính bền vững trong thực hiện chương trình xóa đói giảm nghèo.

7. Giữ vững 15 phường đạt chuẩn Phường lành mạnh cơ bản không còn tệ nạn ma túy, mại dâm.

8. Giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tăng cường các biện pháp phòng cháy và chữa cháy; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nâng cao ý thức tự giác phòng cháy chữa cháy của người dân. Hoàn thành tốt và đạt chất lượng cao chỉ tiêu giao quân nghĩa vụ quân sự năm 2008 cấp quận, phường.

9. Tiếp tục kiện toàn và sắp xếp lại bộ máy các phòng, ban. Có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng kiến thức cho cán bộ theo chức danh.

10. Tập trung giải quyết tốt khiếu nại, tố cáo của công dân. Nâng cao hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở nhằm hạn chế tình trạng khiếu nại vượt cấp.

11. Tiếp tục thực hiện chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2007 - 2010.

IV. Tổ chức thực hiện:

Hội đồng nhân dân quận giao cho Ủy ban nhân dân quận có kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Thường trực Hội đồng nhân dân, hai Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân phối hợp hoạt động, giám sát, kiểm tra nhằm kịp thời đôn đốc, chấn chỉnh thiếu sót trong tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận và các tổ chức thành viên Mặt trận giám sát và động viên các tầng lớp nhân dân tích cực thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân quận, phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị của người dân đến các cơ quan có thẩm quyền.

Hội đồng nhân dân quận kêu gọi nhân dân, cán bộ, công chức, lực lượng vũ trang các ngành các cấp và 15 phường nêu cao tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, phát huy tính năng động sáng tạo, cần kiệm, phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ kinh tế - xã hội của quận trong năm 2008.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân quận, khóa IX, kỳ họp lần thứ 11 thông qua ngày 18 tháng 12 năm 2007./.

CHỦ TỊCH

Đặng Công Luận

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
QUẬN 5****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 07/2007/NQ-HĐND

Quận 5, ngày 18 tháng 12 năm 2007

NGHỊ QUYẾT
Về thực hiện ngân sách năm 2007 và
Dự toán ngân sách năm 2008**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN 5**
KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ 11

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ vào Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Sau khi xem xét Báo cáo của Ủy ban nhân dân quận 5 về tình hình thực hiện ngân sách năm 2007; dự toán ngân sách quận 5 năm 2008; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - xã hội và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân quận 5,

QUYẾT NGHỊ:**I. Về thực hiện ngân sách năm 2007:**

Trong năm 2007, Ủy ban nhân dân quận đã có nhiều nỗ lực trong việc tổ chức thực hiện thu - chi ngân sách năm 2007. Hội đồng nhân dân quận ghi nhận kết quả thực hiện thu - chi ngân sách năm 2007 như sau:

- Ước tổng thu ngân sách Nhà nước: 804,650 tỷ đồng, đạt 104% dự toán năm (770,730 tỷ đồng), tăng 20% so với cùng kỳ (668,521 tỷ đồng). Trong đó, thuế công thương nghiệp ước đạt 597,2 tỷ đồng, tăng 27% so với cùng kỳ (468,525 tỷ đồng), nhưng chỉ đạt 94% dự toán (635,230 tỷ đồng).

- Ước tổng thu ngân sách quận (gồm ngân sách quận và phường): ước đạt 315,384 tỷ đồng, tăng 59% so với dự toán năm (198,375 tỷ đồng), tăng 10% so cùng kỳ (286,111 tỷ đồng).

- Ước chi ngân sách quận (gồm ngân sách quận và phường): 212,172 tỷ đồng, tăng 7% so với dự toán năm (198,375), bằng 95% so cùng kỳ (224,056 tỷ đồng).

II. Thông qua dự toán ngân sách Nhà nước năm 2008, theo đó:

- Dự toán thu ngân sách Nhà nước: 982,800 tỷ đồng, tăng 28% so với dự toán năm 2007 (770,730 tỷ đồng) và tăng 22% so với thực hiện năm 2007 (802,650 tỷ đồng). Trong đó, thuế công thương nghiệp là 825 tỷ đồng, tăng 29,87% so với dự toán năm 2007 (635,230 tỷ đồng) và tăng 38,14% so với ước thực hiện năm 2007 (597,2 tỷ đồng).

- Dự toán thu ngân sách quận: 244,135 tỷ đồng

Trong đó:

+ Thu cân đối ngân sách: 196,161 tỷ đồng

* Thu điều tiết cho ngân sách quận: 188,651 tỷ đồng

* Thu bổ sung chi thường xuyên từ ngân sách cấp trên: 2,810 tỷ đồng

* Thu kết dư ngân sách năm trước: 4,700 tỷ đồng

+ Thu XDCB từ nguồn phân cấp thành phố: 30 tỷ đồng

+ Thu quản lý qua ngân sách: 17,974 tỷ đồng

- Dự toán chi ngân sách quận: 244,135 tỷ đồng.

III. Thông qua dự toán chi ngân sách quận năm 2008 như sau:

1. Dự toán chi ngân sách năm 2008 được phân bổ trên cơ sở tổng số chi năm 2008 là 244,135 tỷ đồng; cơ cấu như sau:

- Chi đầu tư phát triển: 40 tỷ đồng.

- Chi thường xuyên: 156,263 tỷ đồng

(Đã trừ phân chi bổ sung ngân sách phường: 23,273 tỷ đồng)

- Chi quản lý qua ngân sách: 17,974 tỷ đồng

- Chi ngân sách phường: 29,898 tỷ đồng

2. Thông qua kinh phí hoạt động của Hội đồng nhân dân quận năm 2008 là 185.000.000 đồng.

3. Phân bổ ngân sách quận năm 2008 cho từng đơn vị, 15 phường trước ngày 31 tháng 12 năm 2007.

4. Ủy ban nhân dân quận 5 giao nhiệm vụ cho từng đơn vị, 15 phường thu - chi đúng quy định của pháp luật và các chính sách hiện hành.

5. Ủy ban nhân dân quận chỉ đạo Ủy ban nhân dân 15 phường trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định dự toán thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn, dự toán chi ngân sách phường; quyết định phân bổ ngân sách cấp mình.

6. Hội đồng nhân dân đồng ý thông qua Tờ trình số 3492/TTr-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân quận về Kế hoạch chăm lo Tết Mậu Tý năm 2008 (đính kèm Tờ trình).

7. Hội đồng nhân dân đồng ý thông qua Tờ trình số 3514/TTr-UBND ngày 17 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân quận về kinh phí mua xe chuyên dùng cho Thanh tra Xây dựng quận, kinh phí tổ chức lớp Trung cấp xây dựng, kinh phí tổ chức cho diện chính sách đi Hà Nội và Miền Trung. Sử dụng kết dư ngân sách bổ sung kinh phí cho sự nghiệp giáo dục; kinh phí đánh giá, giám sát thực hiện tiêu chuẩn ISO cho 15 phường; kinh phí làm mạng LAN cho 9 phường (đính kèm Tờ trình).

IV. Thông qua các giải pháp thực hiện dự toán và phân bổ ngân sách do Ủy ban nhân dân quận trình Hội đồng nhân dân quận; các ý kiến tại báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - xã hội và nhấn mạnh một số nội dung sau:

1. Tổ chức triển khai thực hiện ngay từ đầu năm công tác thu ngân sách, bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời theo quy định của pháp luật; tăng cường các biện pháp tăng thu và quản lý nguồn thu.

2. Nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách Nhà nước, chống lãng phí thất thoát, thực hành tiết kiệm trong chi đầu tư xây dựng cơ bản, chi thường xuyên.

3. Giao cho Ủy ban nhân dân quận chỉ đạo thực hiện đúng những quy định của Luật Ngân sách nhà nước; điều hành, quản lý và sử dụng ngân sách có hiệu quả, chặt chẽ, tiết kiệm; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc sử dụng ngân sách.

4. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị quản lý và sử dụng ngân sách phải chịu trách nhiệm cá nhân về những vi phạm trong quản lý, điều hành ngân sách, đồng thời xử lý nghiêm, công khai các hành vi vi phạm.

5. Thường trực Hội đồng nhân dân quận, Ban Kinh tế - Xã hội thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình, giám sát việc phân bổ giao dự toán và thực hiện ngân sách nhà nước năm 2008.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân quận, khóa IX, kỳ họp lần thứ 11 thông qua ngày 18 tháng 12 năm 2007./.

CHỦ TỊCH

Đặng Công Luận

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
QUẬN 5**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 08/2007/NQ-HĐND

Quận 5, ngày 18 tháng 12 năm 2007

NGHỊ QUYẾT

Về chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân quận 5 năm 2008

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN 5
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 11**

Căn cứ Điều 59 Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Trên cơ sở xem xét Chương trình giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân quận và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân quận,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1.

Hội đồng nhân dân quận tiến hành giám sát các nội dung tại các kỳ họp gồm:

1. Kỳ họp thứ 12:

- Công tác quyết toán ngân sách năm 2007.
- Tiến độ triển khai các công trình xây dựng, sửa chữa năm 2008.
- Công tác tuyển sinh năm học 2008 - 2009.

2. Kỳ họp thứ 13:

- Kết quả thực hiện Nghị quyết Hội đồng nhân dân về nhiệm vụ kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng.
- Tình hình thu - chi ngân sách năm 2008. Dự toán và phân bổ ngân sách năm 2009.

Điều 2.

Hội đồng nhân dân quận giao cho Thường trực và hai Ban của Hội đồng nhân dân tiến hành giám sát các nội dung sau:

1. Công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực văn hóa, trật tự vệ sinh môi trường.
2. Công tác xóa đói giảm nghèo, xây dựng khu dân cư văn hóa, Phường Văn hóa.
3. Công tác cải cách các thủ tục hành chính.
4. Công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân và kiến nghị của cử tri.
5. Công tác sắp xếp hoạt động kinh doanh, công tác phòng cháy, chữa cháy, trật tự vệ sinh môi trường tại một số chợ, trung tâm thương mại.
6. Tiến độ triển khai thực hiện các dự án đầu tư, các công trình xây dựng, sửa chữa và chỉnh trang đô thị sử dụng vốn ngân sách.
7. Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và sở hữu nhà ở. Công tác kiểm tra, quản lý việc sử dụng đất, môi trường.
8. Tình hình thu - chi ngân sách; công tác công khai các khoản vận động, quản lý và sử dụng các nguồn quỹ vận động trong nhân dân.
9. Công tác tuyển sinh năm học 2008 - 2009, công tác vệ sinh môi trường ở các trường học.
10. Hoạt động các ngành Tòa án, Viện Kiểm sát, Thi hành án dân sự.

Điều 3.

Giao cho Thường trực Hội đồng nhân dân quận tổ chức việc triển khai thực hiện chương trình hoạt động giám sát năm 2008 của Hội đồng nhân dân quận; điều hành, phối hợp hoạt động giám sát của hai Ban Hội đồng nhân dân quận và báo cáo kết quả với Hội đồng nhân dân quận tại kỳ họp giữa năm và cuối năm.

Điều 4.

Căn cứ vào chương trình hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân quận và chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Thường trực Hội đồng nhân dân và hai Ban của Hội đồng nhân dân xây dựng kế hoạch, nội dung giám sát cụ thể và tiến hành hoạt động giám sát theo đúng tiến độ, kế hoạch đề ra.

Điều 5.

Các cơ quan, đơn vị có liên quan tạo điều kiện thuận lợi để Thường trực Hội đồng nhân dân và hai Ban tiến hành hoạt động giám sát; nghiêm túc thực hiện các kiến nghị và báo cáo kết quả thực hiện với Thường trực Hội đồng nhân dân và hai Ban.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân quận, khóa IX, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 18 tháng 12 năm 2007./.

CHỦ TỊCH

Đặng Công Luận

UBND thành phố Hồ Chí Minh xuất bản

Điện thoại: 8.233.686

Fax: (84.8) 8.233.694

Email: ttcb@tphcm.gov.vn

In tại Công ty TNHH 1 thành viên in Người Lao Động

Giá: 5.000 đồng